

SỐ: 36/2019/QĐST-DS

Long Biên, ngày 10 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Trâm Anh

- *Thư ký phiên họp*: Bà Phạm Hồng Hà – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên họp:
Bà Trần Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 67/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành” theo Quyết định mở phiên họp số 05/2019/QĐST-DS ngày 27/5/2019.

Những người yêu cầu:

- CÔNG TY CỔ PHẦN S

Địa chỉ: Lô đất a, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Người đại diện theo pháp luật: ông Y – Tổng giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Bùi Đình H(Theo Hợp đồng uỷ quyền lập ngày 20/4/2019). (Có mặt)

- CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU b

Địa chỉ: N, Phường P, Quận Long Biên, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Trọng N – Giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Huy C – Phó phòng quản lý thiết bị vật tư (Theo giấy uỷ quyền số 279/UQ-QĐ ngày 14/5/2019) (Có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành, trong quá trình tố tụng và tại phiên họp, người yêu cầu là Công ty cổ phần S (S) và Công ty cổ phần Cầu B (Cầu B) thống nhất trình bày:

Công ty cổ phần S (S) và Công ty cổ phần Cầu B
(Cầu B) có ký kết với nhau 03 Hợp đồng kinh tế cụ thể như sau:

Hợp đồng nguyên tắc số 28.12/2015/C12-SR ngày 28/12/2015 và các phụ lục kèm theo số 01, 02, 03 về việc mua bán chất phụ gia bê tông.

Hợp đồng nguyên tắc số 391/SR – CAU12/2016 ngày 13/7/2016 về việc mua bán chất phụ gia bê tông.

Hợp đồng nguyên tắc số 392/SR – CAU12/2016 ngày 13/7/2016 về việc mua bán chất phụ gia bê tông.

Tổng giá trị khối lượng các sản phẩm phụ gia bê tông mà Công ty cổ phần S đã bán cho Công ty cổ phần Cầu B là 9.955.017.000 đồng.

Công ty cổ phần Cầu B đã thanh toán cho Công ty cổ phần S tổng số tiền là 7.550.667.000 đồng.

Tại biên bản đối chiếu công nợ ngày 01/03/2019, hai công ty xác nhận số tiền Công ty cổ phần Cầu B còn nợ Công ty cổ phần S là 2.403.990.000 đồng.

Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Cầu B xác nhận tính đến nay số tiền gốc Công ty cổ phần Cầu B còn nợ Công ty cổ phần S là 2.403.990.000 đồng; Công ty cổ phần S xác nhận chỉ tính lãi đến ngày 20/5/2019 là 168.304.500 đồng. Tổng cộng là 2.572.654.000 đồng.

Ngày 21.05.2019, tại Trung tâm hoà giải, đối thoại Toà án nhân dân quận Long Biên, Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Cầu B đã thoả thuận hoà giải thành và cùng có đơn yêu cầu Toà án công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Toà án với nội dung sau:

Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Cầu B thống nhất phương án trả nợ của Công ty cổ phần Cầu B cho Công ty cổ phần S đối với số tiền gốc là 2.403.990.000 đồng theo lộ trình sau:

- Trước ngày 31.7.2019, Cầu B sẽ thanh toán số tiền: 600.000.000 đồng
- Trước ngày 30.11.2019, Cầu B sẽ thanh toán số tiền: 1.000.000.000 đồng
- Trước ngày 31.01.2020, Cầu B sẽ thanh toán số tiền: 803.990.000 đồng
- Công ty cổ phần Cầu B sẽ không phải thanh toán số tiền lãi 168.304.500 đồng nếu thực hiện đúng và đầy đủ lộ trình thanh toán số nợ gốc trên.

Về lệ phí: Công ty cổ phần S tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Tại phiên họp: Ông Bùi Đình Hiến là đại diện theo uỷ quyền của Công ty Công ty cổ phần S, ông Nguyễn Huy Cường là đại diện theo uỷ quyền của Công ty cổ phần Cầu B vẫn giữ nguyên yêu cầu; Đề nghị Tòa án công nhận kết quả hoà thành mà các đương sự đã thống nhất thoả thuận, tại Trung tâm hoà giải, đối thoại Toà án nhân dân quận Long Biên. Đề nghị Toà án nhân dân Quận Long Biên công nhận số tiền Công ty cổ phần Cầu B còn phải thanh toán cho Công ty cổ phần S nợ gốc là 2.403.990.000 đồng; lãi là 168.304.500 đồng. Tổng cộng là 2.572.654.000 đồng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhận dân quận Long Biên phát biểu ý kiến về việc giải quyết yêu cầu của người yêu cầu:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, thư ký và những người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

Đề nghị Toà án căn cứ vào các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự

Điều 370, 417, 418, 419 Bộ luật tố tụng dân sự :

Điều 21, 24 Luật hoà giải ở cơ sở năm 2013

Đề nghị Toà án nhân dân Quận Long Biên: Chấp nhận đơn yêu cầu của Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Cầu B về việc đề nghị Toà án công nhận kết quả

hoà giải thành ngày 21.05.2019 tại Trung tâm hoà giải đối thoại Toà án nhân dân quận Long Biên.

Công ty cổ phần S phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự và thẩm tra chứng cứ tại phiên họp, ý kiến cầu các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Long Biên nhận định:

Về thẩm quyền: Theo quy định tại Khoản 7 của Điều 27; điểm a Khoản 2 của Điều 35 và điểm s khoản 2 của Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc dân sự yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Xét yêu cầu của người yêu cầu: Các bên tham gia thoả thuận hoà giải có đầy đủ thẩm quyền và năng lực hành vi dân sự, có quyền và nghĩa vụ đối với nội dung thoả thuận hoà giải; nội dung thoả thuận hoà giải thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba, các bên tham gia thoả thuận hoà giải đều có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả thoả thuận hòa giải nên thoả thuận của các bên đương sự được Toà án chấp nhận.

[2] Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty cổ phần S chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Khoản 7 của Điều 27, điểm s khoản 2 điều 39, các Điều 143, 149, 367, 369, 370, 417, 419 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án việc dân sự thụ lý số 67/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 05 năm 2019, cụ thể như sau:

Công ty cổ phần Cầu B còn phải thanh toán cho Công ty cổ phần S nợ gốc là 2.403.990.000 đồng , lãi là 168.304.500 đồng, tổng cộng là 2.572.654.000 đồng.

Công ty cổ phần S (S) và Công ty cổ phần Cầu B (Cầu B) thống nhất phương án trả nợ của Công ty cổ phần Cầu B cho Công ty cổ phần S đối với số tiền gốc là 2.403.990.000 đồng theo lộ trình sau:

- Trước ngày 31.7.2019, Cầu B sẽ thanh toán cho S số tiền 600.000.000 đồng
- Trước ngày 30.11.2019, Cầu B sẽ thanh toán cho S số tiền 1.000.000.000 đồng
- Trước ngày 31.01.2020, Cầu B sẽ thanh toán cho S số tiền 803.990.000 đồng
- Công ty cổ phần Cầu B sẽ không phải thanh toán số tiền lãi 168.304.500 đồng cho Công ty cổ phần S nếu thực hiện đúng và đầy đủ lộ trình thanh toán số nợ gốc trên.

- Nếu Công ty cổ phần Cầu B không thực hiện đúng bất kì đợt thanh toán nào theo lộ trình trên thì Công ty cổ phần S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc Công ty cổ phần Cầu B phải thanh toán ngay toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại chưa thanh toán và số tiền lãi 168.304.500 đồng và còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo thoả thuận trong hợp đồng đã ký.

Điều 2.

Lệ phí: Công ty cổ phần S phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự. Ghi nhận Công ty cổ phần S đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001703 ngày 24.5.2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKS ND quận Long Biên.
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- Những người tham gia tố tụng
- Chi cục THA dân sự quận Long Biên
- Lưu

Nguyễn Thị Trâm Anh